TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PT, TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2019/HS-ST
Ngày: 24 - 5 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Duy Chinh.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Kiều Thị Ninh.
Ông Đặng Hữu Tình.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Dũng - Thư ký tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019 tại Tòa án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Đỗ Văn D, sinh năm 1980; nơi sinh, nơi cư trú: Cụm 5, xã LH, huyện PT, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn V và bà Lại Thị M; có vợ và 02 con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội từ ngày 07/01/2019 đến nay "Có mặt".

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Tự P (Tên gọi khác: Cầu), sinh năm 1981; trú tại: Cụm 8, xã LH, huyện PT, Thành phố Hà Nội "Có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Đỗ T, sinh năm 1966; trú tại: Cụm 10, xã LH, huyện PT, Thành phố Hà Nội "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Tối ngày 30/3/2017 anh Nguyễn Tự P (Tên gọi khác: Cầu) đi đến quán bi - a của anh Đỗ T và anh Đỗ Hữu T1 ở cụm 5, xã LH, huyện PT, Thành phố Hà Nội, để tư vấn lắp đặt máy điều hòa nhiệt độ tại quán. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi anh P đang ngồi uống nước nói chuyện cùng anh T, anh T1 và anh Đỗ C tại bàn uống nước thì bị cáo Đỗ Văn D và anh Đỗ Văn T2 cùng đến quán, rồi chơi bi-a tại bàn cách vị trí anh P đang ngồi uống nước khoảng vài mét. Một lúc sau thì anh P đứng dậy đi đến gần bàn bi-a mà D và anh T2 đang chơi để rủ anh T2 chơi bi - a, nhưng anh T2 đang chơi cùng với D nên cả anh T2 và D đều không đồng ý. Ngay lúc đó thì anh P và D xảy ra mâu thuẫn, lời qua tiếng lại với nhau với lý do cả hai đều cho là hai bên còn đang nợ

tiền của nhau. Anh P đi đến ngồi ở bàn uống nước, tiếp tục chửi nhau với D. Bực tức quá, D liền cầm cây gậy gỗ để chơi bi - a, đi đến gần anh P mục đích để đánh cho hả giận. Thấy D cầm gậy tiến đến, biết là để đánh mình nên anh P đứng dậy để tự vệ. Khi hai bên đứng đối diện, cách nhau khoảng hơn một mét, thì D dùng cây gậy bi - a vụt một cái theo hướng từ trên chéo xuống người anh P. Theo phản xạ anh P giơ hai tay lên đỡ thì bị cây gậy bi - a vụt trúng vào lòng bàn tay phải, anh P thấy đau buốt nên ngồi xuống dùng tay trái ôm bàn tay phải, chiếc gậy bi - a D vụt anh P thì bị gẫy. Thấy vậy, anh C, anh T và anh T2 chạy lại ôm D để can ngăn, đồng thời đẩy, đuổi D ra khỏi quán, D đã vứt phần còn lại của chiếc gậy xuống nền quán và đi về. Anh P được em trai là anh Nguyễn Tự Phán đến đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 105 – Bộ Quốc phòng.

Hậu quả: Anh Nguyễn Tự P bị thương tích gãy mở chỏm xương bàn II tay phải, chẩn đoán của bệnh viện là gãy mở xương bàn II tay phải.

Ngày 04/5/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện PT, Thành phố Hà Nội ra Quyết định trưng cầu giám định, trưng cầu Trung tâm Pháp y Thành phố Hà Nội giám định thương tích để xác định tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Tự P. Tại bản Kết luận giám định pháp y thương tích số: 883/TTPY ngày 26 tháng 9 năm 2018, kết luận: Tỷ lệ tổn hại sức khỏe của anh Nguyễn Tự P tại thời điểm giám định là 12%, cơ chế hình thành thương tích là do vật tày gây nên.

Quá trình điều tra, truy tố, bị cáo Đỗ Văn D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số: 27/CT-VKSPT ngày 26 tháng 4 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Đỗ Văn D về tội Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam. Về dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 586, Điều 587, Điều 590 của Bộ luật dân sự buộc bị cáo phải bồi thường cho anh Nguyễn Tự P tổng số tiền là 64.922.000 đồng. Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy tang vật đã thu giữ. Về án phí: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tại phiên tòa thừa nhận nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa lỗi lầm của mình.

Người bị hại: Đề nghị bị cáo phải bồi thường cho mình theo quy định của pháp luật, về hình phạt đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định Tố tụng của các cơ quan tiến hành Tố tụng đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành Tố tụng.

[2]. Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; Kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Tối ngày 30/3/2017 tại quán bi – a của anh Đỗ T thuộc cụm 10, xã LH, huyện PT, Thành phố Hà Nội; do mâu thuẫn cãi nhau về việc vay mượn tiền giữa bị cáo Đỗ Văn D và anh Nguyễn Tự P (Tên gọi khác: Cầu) nên bị cáo Đỗ Văn D đã dùng chiếc gậy đánh bi – a bằng gỗ là hung khí nguy hiểm vụt theo hướng từ trên chéo xuống người anh Nguyễn Tự P, anh P giơ hai tay lên đỡ thì bị trúng vào lòng bàn tay phải làm gãy mở chỏm xương bàn II tay phải. Hậu quả: Anh Nguyễn Tự P bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 12%. Bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất mức độ của vụ án: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mặt khác còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, nhằm mục đích cải tạo, giáo dục đối với bị cáo để bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu. Vì vậy áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Nguyễn Tự P yêu cầu bồi thường dân sự cụ thể như sau:

Chi phí thuê xe đi cấp cứu tại Bệnh viện Quân y 105 – Tổng cục hậu cần Bộ Quốc phòng là 350.000 đồng. Chi phí khám, cấp cứu, thuốc men điều trị vết thương tại Bệnh viện tổng cộng là 7.122.000 đồng. Chi phí người thân thuê xe từ xã LH đến Bệnh viện để chăm sóc là 500.000 đồng. Chi phí ăn, uống, thuê chăn, màn, giường chiếu, quần áo Bệnh viện cho bệnh nhân và người nhà trong 06 ngày điều trị tại bệnh viện là 2.000.000 đồng. Chi phí thuê xe từ Bệnh viện về nhà sau khi ra viện là 350.000 đồng. Sau khi ra viện về nhà, chi phí mua thuốc, băng gạc để điều trị là 1.180.000 đồng. Tiền công lao động trong thời gian nằm viện điều trị và thời gian sau khi ra viện chưa làm việc được, tổng cộng là 105 ngày, trị giá mỗi ngày công là 400.000 đồng, tổng cộng là

42.000.000 đồng. Tiền công lao động của người chăm sóc trong thời gian 03 ngày nằm viện, trị giá mỗi ngày công là 400.000 đồng, tổng cộng là 1.200.000 đồng. Bồi thường tổn hại sức khỏe, danh dự, nhân phẩm là 40.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản mà anh Nguyễn Tự P yêu cầu bị cáo phải bồi thường là 94.702.000 đồng. Sau khi xảy ra sự việc, bị cáo chưa bồi thường cho anh Nguyễn Tự P.

Tuy nhiên theo quy định của pháp luật, khi các bên không thỏa thuận được mức bồi thường thì thiệt hại về sức khỏe phải bồi thường bao gồm các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; tiền bù đắp tổn thất về tinh thần. Đối chiếu với các quy định của pháp luật thì bị cáo Đỗ Văn D phải bồi thường cho anh Nguyễn Tự P các khoản tiền như sau: Tiền chi phí trong thời gian điều trị tại Bệnh viện là 7.122.000 đồng; tiền ngày công lao động của anh P trong thời gian điều trị và phục hồi sức khoẻ 66 ngày x 400.000 đồng/01ngày là 26.400.000 đồng; tiền ngày công lao động của người chăm sóc trong thời gian anh P điều trị 03 ngày x 400.000 đồng/01ngày là 1.200.000 đồng; tiền thuê xe đi cấp cứu tại Bệnh viện và tiền thuê xe đi về khi ra viện là 700.000 đồng; tiền bồi dưỡng ăn uống trong 06 ngày nằm viện là 1.800.000 đồng; tiền mua thuốc điều trị sau khi ra viện là 1.180.000 đồng; tiền tổn thất về tinh thần bằng 10 tháng lương cơ sở là 13.900.000 đồng. Như vậy tổng cộng bị cáo phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh P là 52.302.000 đồng.

[8]. Về vật chứng: Quá trình điều tra đã thu giữ một chiếc gậy bi - a bằng gỗ tròn, bị gãy làm ba đoạn, đây là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo phạm tội Cố ý gây thương tích.

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 30 (Ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 07/01/2019.

Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự. Điều 586; Điều 587; Điều 590 của Bộ luật dân sự:

Buộc bị cáo Đỗ Văn D phải bồi thường cho anh Nguyễn Tự P (Tên gọi khác: Cầu) 52.302.000 đồng (Năm mươi hai triệu ba trăm linh hai nghìn đồng).

Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày bên được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án thì bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả, tương ứng với thời gian chậm trả.

Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) chiếc gậy bi – a bằng gỗ tròn, màu đen - đỏ - ghi, đường kính tiết diện tại vị trí to nhất là 03cm, tại vị trí nhỏ nhất là 1,2cm, chiếc gậy bị gãy làm ba đoạn có chiều dài lần lượt như sau: Một đoạn dài 77cm; một đoạn dài 50cm; một đoạn dài 29cm.

(Vật chứng do Chi cục thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/5/2019).

Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 2.615.100 đồng án phí dân sự.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSNDThành phố Hà Nội;
- VKSND huyện PT;
- CCTHADS huyện PT;
- Công an huyện PT;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Kiều Duy Chinh